TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH CHƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 149/2020/HNGĐ - ST
Ngày: 15/9/2020.
V/v tranh chấp về hôn nhân và gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Dũng**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Hoàng Văn Bình**
Ông **Trần Đình Tâm**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Tráng** là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Phương Thùy** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 72/2020/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2020 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 73/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị H**, sinh năm: 1993; địa chỉ: Xóm P, xã T, huyện TC, tỉnh NA. Có mặt.

Bị đơn: Anh **Phan Thái H** , sinh năm 1993; địa chỉ: Xóm P, xã T, huyện TC, tỉnh NA. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện,bản tự khai và lời trình bày tại phiên tòa nguyên đơn chị Phạm Thị H trình bày như sau:

Về hôn nhân: Chị và anh Phan Thái H kết hôn vào ngày 08/01/2016 do hai bên tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện TC, tỉnh NA. Sau kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian đầu, sau đó mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Hùng thường xuyên chửa bới, xúc phạm chị, không quan tâm vợ con, sống không chung thủy với chị nên vợ chồng sống ly thân từ đầu năm 2020 đến nay. Tình cảm vợ chồng là không còn chị Phạm Thị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh Phan Thái H.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Phan Thùy L, sinh ngày 30/9/2016 và Phan Thị Huyền A, sinh ngày 30/01/2019. Chị Phạm Thị H có nguyện vọng nuôi cả 02 người con và yêu cầu anh Phan Thái H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đồng cho cả hai người con (Mỗi người con 1.000.000đồng) cho đến khi con

đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Về chia tài sản và nợ: Chị Phạm Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Phan Thái H: Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án; Giấy triệu tập lần thứ 01, lần thứ 02; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp,tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải lần thứ 01, lần thứ 02; Quyết định đưa xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa cho anh Phan Thái H nhưng anh không đến Tòa án làm việc theo giấy triệu tập và Thông báo của Tòa án do đó Tòa án không biết được ý kiến, nguyện vọng của anh.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Bị đơn không đến Tòa án làm việc theo giấy triệu tập, Thông báo của Tòa án

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83. Điều 110 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Xử cho chi Phạm Thị H được ly hôn anh Phan Thái H.

Về nuôi con chung: Giao con chung là Phan Thùy L, sinh ngày 30/9/2016 và Phan Thị Huyền A, sinh ngày 30/01/2019 cho chị Phan Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Buộc anh Phan Thái H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 người con mỗi tháng từ 1.500.000đồng đến 2.000.000đồng.

Về chia tài sản và nợ: Các đương sự không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

Về án phí: Chị Phạm Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án thuộc trường hợp Tòa án không tiến hành hoà giải được vì bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn có tình vắng mặt được quy định tại khoản 1 Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự. Ngày 26/8/2020 Tòa án đã mở phiên tòa xét xử vụ án nhưng do bị đơn anh Phan Thái H vắng mặt nên Hội đồng xét xử đã hoãn phiên tòa. Sau khi hoãn phiên tòa thì Tòa án đã tống đạt Quyết định hoãn phiên tòa; Giấy triệu tập phiên tòa và Quyết định đưa vụ án ra xét xử hợp lệ cho bị đơn anh Phan Thái Hùng. Tại phiên tòa hôm nay bị đơn anh Phan Thái H vắng mặt nhưng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn là đúng với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị Phạm Thị H và anh Phan Thái H là hợp pháp, được xác lập trên cở sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện TC, tỉnh NA vào ngày 08/01/2016. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian đầu sau đó thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là

do tính tình vợ chồng không hợp,vợ chồng không tin tưởng, tôn trọng nhau, hai bên đã sống ly thân từ đầu năm 2020 đến nay.

Hội đồng xét xử xét thấy về quan hệ hôn nhân giữa chị Phạm Thị H và anh Phan Thái H chỉ tồn tại về mặt hình thức,thực chất tình trạng hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được do đó chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị H, xử cho chị được ly hôn với anh Phan Thái H là đúng với khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]Về nuôi con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Phan Thùy L, sinh ngày 30/9/2016 và Phan Thị Huyền A, sinh ngày 30/01/2019. Chị Phạm Thị H có nguyện vọng nuôi cả 02 người con và yêu cầu anh Phan Thái Hùng cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đồng cho cả hai người con (mỗi người con 1.000.000đồng) cho đến khi con đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Hiện tại cả hai người con đang ở với chị Phạm Thị H, chị H có đủ điều kiện mọi mặt để chăm sóc, nuôi dương con. Đối với anh Phan Thái H thì trong quá trình giải quyết vụ án thì anh không đến Tòa án làm việc nên không biết được ý kiến của anh về việc nuôi con chung. Do đó giao con chung cho chị Phạm Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và buộc anh Phan Thái H phải cấp dưỡng nuôi 02 người con mỗi tháng là 2.000.000đồng *(Hai triệu)* mới đảm bảo được quyền lợi mọi mặt của con, đúng với quy định tại các Điều 81, 82,83,110 Luật hôn nhân và gia đình.

[4]Về chia tài sản và nợ: Phạm Thị H không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Phạm Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Anh Phan Thái H phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[6] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Xét thấy ý kiến phát biểu tại phiên tòa của đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán; Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa; những người tham gia tố tụng và việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng pháp luật để giải quyết nội dung vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều110 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

Về hôn nhân: Cho chị Phạm Thị H được ly hôn anh Phan Thái H.

Về nuôi con chung: Giao con chung là Phan Thùy L, sinh ngày 30/9/2016 và Phan Thị Huyền A, sinh ngày 30/01/2019 cho chị Phạm Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Buộc anh Phan Thái H phải có vụ cấp dưỡng nuôi con chung là Phan Thùy L,

sinh ngày 30/9/2016 mỗi tháng là 1.000.000đồng *(Một triệu)* và cấp dưỡng nuôi con chung là Phan Thị Huyền A, sinh ngày 30/01/2019 mỗi tháng là 1.000.000đồng *(Một triệu)* cho đến khi các con đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Thời gian cấp dưỡng được tính từ tháng 9/2020.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người yêu cầu thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự.

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Chị Phạm Thị H phải chịu 300.000 *(Ba trăm ngàn)*đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng*(Ba trăm ngàn)* theo biên lai số 0004364 ngày 08/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Anh Phan Thái H phải chịu 300.000đồng *(Ba trăm ngàn)* tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKS huyện Thanh Chương;
- Chi cục THA dân sự H.Thanh Chương;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Dũng